TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do –Hạnh phúc**
Số: 366/2019/QĐST - HNGĐ	*V, ngày 20 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 448/2019/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2019.

- *Nguyên đơn*: Chị **Trần Thị Mộng T** – sinh năm: 1994.

Địa chỉ cư trú: ấp 9, xã A.T. A, huyện C.L, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Văn T**– sinh năm: 1987.

Địa chỉ cư trú: ấp T.H 1, xã T.A, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Mộng T và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Giao cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 19/9/2013 cho chị Trần Thị Mộng T nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Nguyễn Văn T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 1.000.000đ/tháng kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Nguyễn Minh T đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày chị Trần Thị Mộng T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Nguyễn Văn T không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nêu trên thì anh Nguyễn Văn T còn phải thanh toán cho chị Trần Thị Mộng T tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2

Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- *Về tài sản chung; nợ chung phải thu, phải trả :* Chị Trần Thị Mộng T và anh Nguyễn Văn T thống nhất xác định anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Án phí sơ thẩm*:

+ Chị Trần Thị Mộng T tự nguyện nộp toàn bộ án phí nên chị Trần Thị Mộng T phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí sơ thẩm về hôn nhân gia đình. Nhưng được khấu trừ vào 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số N^0 0007712 ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V. Hoàn trả lại cho chị Trần Thị Mộng T số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

+ Anh Nguyễn Văn T phải nộp số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Mỡn